

HỘI QUÁN TRIỀU CHÂU

Nguyễn Cường

Qua các tư liệu cho thấy, người Hoa đã có mối quan hệ giao lưu với cư dân Hội An từ rất sớm. Đặc biệt vào thế kỷ thứ XVII, do những điều kiện về lịch sử, kinh tế dẫn đến một làn sóng di cư lớn của người Hoa đến Hội An với nhiều nhóm người cùng quê như Phúc Kiến, Gia ứng, Hải Nam, ...; trong đó có một bộ phận người ở Triều Châu. Đến Hội An, người Hoa (khác với người Minh Hương cũng là bộ phận người Hoa nhưng được chúa Nguyễn cho nhập tịch và lập nên tổ chức làng xã dưới sự quản lý, điều hành của nhà nước phong kiến) được chúa Nguyễn tạo điều kiện cho cư trú và tham gia hoạt động kinh tế tại đây, nhất là lĩnh vực thương mại. Để giúp đỡ nhau sinh sống và hoạt động kinh tế, người Hoa đã lập nên hội quán làm địa điểm sinh hoạt cộng đồng và thờ các vị thần bảo trợ, tiền hiền. Ban đầu, người Hoa (các bang) lập nên hội quán chung là lấy tên là hội quán Dương Thương, còn gọi là hội quán Ngũ Bang, hội quán Trung Hoa (hiện tọa lạc tại địa chỉ số 64 đường Trần Phú), sau đó mỗi bang lập nên một hội quán riêng, trong đó có Hội quán Triều Châu.

Hội quán Triều Châu hiện tọa lạc tại địa chỉ số 362 đường Nguyễn Duy Hiệu, thuộc địa phận phường Sơn Phong. Đây là một trong 5 hội quán của cộng đồng người Hoa hiện tồn ở khu phố cổ Hội An, do cộng đồng người Hoa thuộc bang Triều Châu xây dựng. Theo nội dung tấm bia đá hiện còn lưu giữ ở hội quán cho biết vào năm 1845, hội quán được khởi công xây dựng và kéo dài suốt 7 năm, đến năm 1852 hoàn thành. Hội quán sau đó được tiếp tục trùng tu nhiều lần, trong đó có các lần

vào năm 1887, 1970, 1991. Chủ thể thờ tự chính tại hội quán là thần Phục Ba Tướng Quân. Theo quan niệm dân gian, đây là vị thần tượng trưng cho sự chinh phục sóng gió để mang lại sự bình yên cho mỗi chuyến đi lênh đênh trên biển của thương nhân. Một tên gọi khác của hội quán là chùa Ông Bồn (*bồn ở đây tức là bản, bản lợi*). Tên gọi này được lý giải là do trước đây, các thương nhân buôn bán thường đến đây vay tiền (*tượng trưng nhưng mang ý nghĩa cầu lộc*) nhằm cầu mong việc buôn bán được thuận lợi, phát đạt. Sau đó những người này đến trả lại tiền vay cùng với một số tiền lời buôn bán được. Nhìn chung, cũng như các hội quán khác, hội quán Triều Châu được xây dựng với mục đích làm nơi sinh hoạt của những người đồng hương bang Triều Châu, đồng thời là nơi sinh hoạt văn hóa - tín ngưỡng với việc thờ cúng các vị thần bảo trợ và những bậc tiền hiền của bang. Từ sau năm 1975, hội quán được sử dụng làm trụ sở của UBND phường Sơn Phong, đến năm 1988 được giao cho hợp tác xã thắm len 8/3 làm nơi sản xuất. Năm 1990, hội quán được bàn giao lại cho bang Triều Châu quản lý và sinh hoạt từ đó đến nay.

Mặt tiền Hội quán xoay về hướng nam, có tổng diện tích 824m². Tổng thể kiến trúc hội quán có hạng mục: tường rào, cổng, sân trước, tiền điện, sân giữa, chính điện, nhà đông và nhà tây. Các hạng mục được bố trí trên mặt bằng có kiểu hình nội công ngoại quốc.

Cũng như một số hội quán khác, cổng hội quán xây dựng theo kiểu tam quan khá quy mô, có mái che. Các cột, kèo bằng ciment, cốt thép, mái lợp ngói

ông. Trên công đề tên hội quán. Trong công tam quan là sân trước rộng khoảng 9m được lát xi măng. Qua khoảng sân này là đến tiền điện.

Tiền điện là hạng mục được xây dựng khá công phu, tinh xảo với vật liệu chủ yếu là gỗ và đá. Mái tiền điện giạt thành 2 tầng, trong đó hai bên thấp hơn, đuôi các mái hơi vượt cong và đều lợp ngói ống. Hầu hết các chi tiết trang trí ở mái tiền điện tập trung vào gian giữa tạo nên điểm nhấn khá ấn tượng. Bờ nóc gian giữa tạo dáng hơi cong ở hai đầu. Chính giữa bờ nóc gắn hình “*Luồng Long tranh châu*”, hai đầu gắn hình dây lá cách điệu. Bờ nóc xây cao và được tạo các ô tầng bởi các đường kẻ ngang, bên trong có nhiều chi tiết trang trí ở hai mặt. Mặt ngoài của ô tầng phía trên đắp nổi hình cá chép vượt vũ môn ở giữa, xung quanh là cá, rong rêu, hoa lá, rồng, chim đối xứng; ô tầng dưới đắp nổi hình bát tiên ở giữa, hai bên là chim hạc, hoa - điều đối xứng. Mặt trong trang trí gần giống với mặt ngoài, riêng ô tầng dưới trang trí hình “*song phụng châu hoa cúc*” ở giữa, bên ngoài là hình sư tử, hoa - điều, hươu đối xứng nhau. Bờ chày xây làm nhiều tầng, các cạnh kẻ chỉ và trang trí hình hoa lá, quả, con vật. Cuối bờ chày gắn tượng hình quan văn, quan võ, quan hầu và ngựa. Nhìn tổng thể bờ nóc và bờ chày được điểm xuyết nhiều chi tiết trang trí cầu kỳ, tỉ mỉ và rất hài hòa tạo nên bức tranh khá sinh động. Mặt tiền tiền điện bố trí 1 cửa chính lớn, hai bên cửa vào bố trí cặp sư tử đá ngồi



châu. Trên cửa vào cũng gắn bức hoành bằng đá ghi tên hội quán, phía dưới có hai bức hoành nhỏ và hai chữ triện thay cho mắt cửa. Cửa vào làm bằng gỗ hai cánh, mặt trước hai cánh cửa vẽ hình hai vị môn thần, mặt sau chạm nổi 4 chữ Hán (*Phiên âm là: Thần Trà, Uất Lũy*). Hai mảng tường bên ốp các mảng đá vừa để bao che, vừa là những bức tranh

giàu tình nghệ thuật với những đề tài trang trí tinh xảo như cá hóa rồng, long mã, tứ linh, bát bửu, hoa lá,... Kết cấu đỡ mái bên trong khá đặc sắc với các bộ vì kèo theo kiểu chính chông trụ đội. Các trính, trụ đội ngoài công năng chịu lực còn được chạm trổ, bố trí những mảng chạm khắc công phu tạo cảm giác mềm mại, đặc biệt là những mảng chạm lõng, chạm thủng có kích thước lớn rất tinh xảo theo mô típ bức bình phong, hoa dây, chim muôn. Đầu 4 cột giữa gắn con ke chạm hình cá hóa rồng rất công phu có chức năng trang trí là chủ yếu. Các cột ở nội thất và hiên được làm bằng chất liệu đá và gỗ, đều có tiết diện vuông và được đặt trên đá tảng vuông có đế. Tại các vách tường gắn 5 bia đá ghi lại các lần trùng tu hội quán; trong đó bia ở vách tường bên hữu (*trong nhìn ra*) có niên đại sớm nhất là năm 1852. Nội dung văn bia cho biết hội quán được xây dựng vào năm 1845 và kéo dài suốt 7 năm, đến năm 1852 thì hoàn thành.

Kê trong tiền điện là khoảng sân trời rộng khoảng 6m được lát xi măng. Qua khoảng sân này bước lên

bậc tam cấp là đền chính điện. Đây là không gian thờ tự chính của hội quán.

Kiến trúc phần mái chính điện cơ bản giống với phần mái của tiền điện. Các chi tiết trang trí chủ yếu cũng tập trung ở phần gian giữa. Bờ nóc gian giữa tạo dáng hơi cong ở hai đầu. Chính giữa bờ nóc gắn hình cặp cá chép châu bình hồ lô, hai đầu gắn hình dây lá cách điệu. Bờ nóc xây cao và được tạo các ô tầng. Ở mỗi ô tầng chia thành các ô học đối xứng, bên trong có nhiều chi tiết trang trí giống nhau ở hai mặt. Ở ô tầng trên trang trí hình hồi văn, cá, dây lá, hai cặp sư tử đối xứng quay đuôi vào nhau, mặt hướng ra mặt tiền; ô tầng dưới trang trí hình bà Chúa Tiên cưỡi con long mã, đông bình tây quả, sư tử, chim, hoa lá,... Các chi tiết trang trí này đều được đắp nổi và căn sành nhiều màu sắc rất sinh động.

Ngăn cách phần hiên với không gian bên trong là 3 bộ cửa gỗ bố trí ở 3 gian. Bộ cửa ở gian giữa lớn hơn gồm 8

cánh. Đặc biệt ở mỗi cánh, phần trên cửa vẽ hình bát tiên trên mặt gương từ phía sau (*vẽ ngược nhưng nhìn hình từ phía trước*) rất kỳ công. Mỗi bộ cửa hai gian bên có 6 cánh và được chạm lõng, chạm nổi rất tinh tế về đề tài tứ thời với cây cỏ, hoa lá, con vật. Vì kèo đỡ nóc mái theo kiểu trính chông trụ đội được trang trí nhiều chi tiết đặc sắc giống với bộ vì nóc của tiền điện. Dưới đòn dông đặt xà cò chạm trổ và sơn phết cầu kỳ. Nội dung xà cò ghi lại lần tu hội quán năm 1885 và năm 1969. Ngoài 2 cột đá tiết diện vuông ở hiên, không gian bên trong bố trí 6 cột gỗ, trong đó 4 cột cái có tiết diện tròn, đường kính khá lớn (40 – 46cm), đặt trên đá tảng. Nền lát gạch hoa. Hai bên khám thờ giữa bố trí bộ bát bửu, sát tường bên đặt lỗ bộ. Sát tường sau đặt 3 khám thờ bằng gỗ trên bệ xi măng, ở giữa thờ thần Phục Ba, hai bên thờ tượng Thần tài và Phúc Đức chính thần. Đặc biệt khám thờ giữa kết hợp với bao lam phía trước tạo nên tác phẩm điêu khắc tuyệt đẹp, hiếm có ở



Hội An. Khám thờ chạm các đường viền mềm mại, trong các ô học chạm thủng nhiều chi tiết trang trí như hoa lá, hồi văn, cá chép hóa rồng, mai - điều, tùng điều, sư tử, voi,... Bao lam chạm thủng hình sóc nho ở giữa, khung gỗ hai bên tạo ô học, bên trong chạm thủng, chạm lõng các đề tài cá chép hóa rồng, hoa lá, cảnh sinh hoạt vua chúa ngày xưa,... với kỹ thuật điêu luyện, tinh tế.

Hai nhà đông, tây có quy mô và hình thức kiến trúc giống nhau, kéo dài từ tiền điện đến hết chính điện. Mái hai khối nhà này được lợp ngói ống, bờ nóc hơi cong hai đầu, tạo nhiều kẻ chỉ và trang trí một số chi tiết về hoa lá, chim, thú,... nhưng không nhiều và cầu kỳ như những khối nhà tiền điện và chính điện. Hệ khung đỡ mái bên trong làm bằng gỗ, cũng được chạm khắc và gắn các chi tiết trang trí, phổ biến là hoa lá, rồng mây, đầu rồng. Các cột chịu lực được làm bằng xi măng và đá. Sát tường sau mỗi nhà bố trí không gian thờ tự riêng, có khám thờ. Ở nhà tây là Công đức đường thờ bài vị bang trưởng, bang phó, tiền hiền; nhà đông là Hiếu nghĩa đường thờ bài vị bà con trong bang.

Ngoài các chi tiết trang trí về kiến trúc thì hệ thống hoành phi, liễn đối bên cạnh giá trị về văn học cũng tạo nên những điểm nhấn trang trí ấn tượng của hội quán. Hiện hội quán đang lưu giữ tổng cộng 12 bức hoành và 5 cặp liễn đối được làm bằng chất liệu gỗ, đá, xi măng, trong đó bằng gỗ chiếm đa số.

Hiện nay, chức năng sinh hoạt cộng đồng và sinh hoạt văn hóa - tín ngưỡng vẫn được duy trì thường xuyên ở hội quán. Hàng năm, hoạt động cúng tế được tổ chức theo lệ, lớn nhất là vào dịp tết Nguyên Tiêu (ngày rằm và 16/giêng), tế Xuân (ngày 20/2 ÂL), tế Thu (15/8 ÂL); ngoài ra còn có các ngày vía ông Phước Đức (ngày 26/6 ÂL), vía Thần tài (ngày 22/7 ÂL), vía ông Táo (ngày 3/8 ÂL).



Có thể thấy hội quán Triều Châu là một công trình có giá trị cao về lịch sử, văn hóa, góp phần minh chứng sống động cho quá trình cộng cư, giao lưu văn hóa của cộng đồng người Hoa ở Hội An trong lịch sử cũng như hiện nay. Các giá trị về kiến trúc, mỹ thuật qua những chi tiết trang trí cầu kỳ, tỉ mỉ, bố trí hài hòa tạo nên một tổng thể công trình hoàn chỉnh, đặc sắc; góp phần tạo nên nét đặc trưng cho loại hình di tích hội quán nói riêng, về đẹp đa dạng, không trùng lặp cho quần thể kiến trúc khu phố cổ Hội An nói chung. Không phải ngẫu nhiên mà trong số hàng trăm công trình nổi bật ở Hội An, Viện Viễn Đông bác cổ của Pháp chỉ liệt hạng cho 3 di tích tiêu biểu, trong đó có hội quán này.

Hội quán hiện là một trong các điểm nằm trong ô vé tham quan của khu phố cổ Hội An. Hàng ngày, hội quán được mở cửa để không chỉ bà con trong bang đến sinh hoạt mà còn để du khách thập phương đến chiêm ngưỡng vẻ đẹp của hội quán và gửi gắm những lời nguyện cầu bình an, phúc lộc.